

# VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

## Kỳ 43

*Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 04/08/2006*

*Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông*

*Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, xin chào mọi người. Hôm nay tổng cộng có 22 câu hỏi, chúng ta giải đáp theo thứ tự. Phần đầu tiên là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc, có bảy câu hỏi.

**Hỏi:** Câu đầu tiên, trong buổi giảng lão pháp sư từng nói, nguồn gốc của bệnh tật có ba loại; có bệnh sinh lý, có bệnh oan nghiệp, có bệnh nghiệp chướng. Hai người bạn của đệ tử chưa học Phật, một người bị bệnh tim, một người bị phì đại tuyến tiền liệt, đều nhờ Tây y cứu chữa sống được đến hiện tại, nhưng có thể tái phát bất cứ lúc nào. Xin hỏi hai loại bệnh này thuộc về loại nào trong ba loại này?

**Đáp:** Loại bệnh này không phải là bệnh oan nghiệp, nói cách khác là bệnh sinh lý. Nếu nghiêm trọng thì có khả năng là bệnh nghiệp chướng. Hiện tại mắc bệnh đích thực là chuyện rất khổ, tại sao vậy? Không giống trước đây đại phu đều là hiền nhân quân tử, đều là có tâm cứu đời, là phát tâm cứu người. Hiện tại không phải vậy, hiện tại rất nhiều bệnh viện, bạn hỏi họ tại sao lại học y? Bác sĩ kiếm tiền dễ nhất. Nói cách khác, tức là hết thầy đều nhìn vào tiền, họ chỉ cần tiền, họ đều không để ý đến mạng sống của người bệnh, không quá coi trọng, cho nên rất khổ. Ở Trung Quốc, một số bác sĩ đông y lớn tuổi còn tốt một chút, dẫu sao vẫn có gốc rễ văn hóa Trung Quốc; cũng có người trẻ tuổi, mặc dù lấy tiền nhưng họ vẫn chữa bệnh cho người ta. Cho nên có bệnh tìm bác sĩ phải hết sức cẩn thận, thực sự gặp được bác sĩ tốt thì có sự trợ giúp rất lớn đối với bệnh tật.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, bạn bè chưa học Phật thì nên giúp đỡ họ như thế nào để tránh xa đau khổ của bệnh tật?

**Đáp:** Khoảng thời gian gần đây đồng tu trong nước có tặng một bộ đĩa, đó là “Tiểu viện Sơn Tây” từng đăng lên tivi, tôi nghĩ rất nhiều đồng tu từng xem qua, bạn có thể mang những đĩa này cho bạn bè bạn xem thử. Trước tiên để họ xem thử, giúp đỡ họ tăng trưởng lòng tin. Trong kinh luận, đức Phật thường nói “hết thầy pháp từ

tâm tưởng sanh”, đích thực rất nhiều bệnh tật dùng ý niệm thuần thiện của chúng ta có thể chữa khỏi bệnh, hiệu quả này cũng rất rõ rệt, rất nhiều người dùng phương pháp này đều nhận được hiệu quả tốt đẹp, có thể để họ thử xem.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, trong nước gần đây rất nhiều đồng tu coi trọng thần thông, dựa thân chúng sanh và tướng lành v.v., chỉ nghe kinh Vô Lượng Thọ, không học tập các kinh điển khác do lão pháp sư giảng, không cách nào phân biệt được Phật và ma, xin hỏi nên giúp đỡ họ như thế nào?

**Đáp:** Trong thời loạn, những chuyện như thần thông, dựa thân rất nhiều, tôi tin rằng không những ở trong nước, ở nước ngoài, ngay cả ở Âu Mỹ thì những chuyện này cũng rất phổ biến, có sự ảnh hưởng rất lớn đối với người nước ngoài. Người nước ngoài vẫn luôn tin ngưỡng khoa học, cho rằng những thứ này đều là mê tín, hiện tại chuyện này xảy ra khắp nơi, đây là có người thật việc thật làm chứng cứ, cho nên người nước ngoài cũng không thể không tin. Mấy năm trước, khảo sát dư luận ở Mỹ, trong khảo sát này tỷ lệ người Mỹ tin có luân hồi, có báo ứng đại khái chiếm khoảng 30%, hiện tại mỗi năm còn đang tăng lên; tin tưởng có thiên đường chiếm 90%. Cho nên những chuyện này là chuyện rất phổ biến. Chúng ta dùng thái độ gì đối với nó? Trong kinh Lăng-nghiêm, Thế Tôn giảng rất rõ ràng, gặp được những chuyện này, gặp được rồi, chỉ cần không để nó ảnh hưởng, không để ở trong lòng. Chuyện này có hay không? Đích thực là có, tuyệt đối không phải là giả.

Chúng ta học tập, nếu bạn thực sự hiểu được con người chết đi có linh hồn, gọi là thân thể có sanh tử, linh hồn của bạn không có sanh tử. Trên toàn thế giới hiện nay phổ biến có nhận thức này. Phật pháp giảng càng cao hơn, thời gian linh hồn tồn tại cũng là có hạn, lúc nào linh hồn không còn nữa? Thành Phật thì không còn nữa, chưa thành Phật thì chắc chắn có, cho nên thời gian của nó rất dài. Sau khi thành Phật thì không gọi là linh hồn, gọi là linh tánh, tức là Phật tánh, pháp tánh mà trong Phật pháp nói tới. Chúng ta dùng thuật ngữ của họ thêm vào một chữ linh, có thể nói là linh tánh, đây là vĩnh hằng bất diệt. Hiện tại linh tánh của chúng ta mê rồi, mê rồi nên biến thành linh hồn, người thế gian gọi là linh hồn, Phật pháp gọi là a-lại-da thức. Cho nên nó cũng không phải là tồn tại vĩnh hằng, tồn tại vĩnh hằng thì sai rồi, vậy thì không thành Phật được, sau khi thành Phật sẽ biến thành linh tánh, họ đã giác ngộ. Cho nên linh hồn giác ngộ thì gọi là linh tánh, linh tánh mê hoặc thì gọi là linh hồn, nó là một, không phải hai, chúng ta nhất định phải hiểu điều này.

Đời người trên thế gian này mục đích thực sự chỉ có một, đó là làm thế nào nâng cao linh tánh của bạn, nâng cao đến cấp bậc cao nhất chính là thành Phật. Chúng sanh trong chín pháp giới đều là một phương hướng, một mục tiêu này, đây là đúng đắn. Nhưng cũng có đi sai đường, sai đường là hoàn toàn trái ngược với phương hướng, mục tiêu này, đó chính là chạy theo danh văn lợi dưỡng thế gian, tham lam ngũ dục lục trần, vậy thì bạn đi sai đường rồi, đây là đi xuống dốc. Trong mười pháp giới, Phật nói cho chúng ta rất rõ ràng, rất thấu triệt, không thể không biết. Đồng tu học Phật hiểu được những chân tướng sự thực này thì sẽ tăng trưởng lòng tin của chúng ta. Chúng ta biết được lục đạo luân hồi là thật, thiện ác báo ứng là thật, không hề giả chút nào, chúng ta sẽ đề cao cảnh giác mọi lúc, đoạn hết thầy ác, tu hết thầy thiện.

Học Phật đặc biệt hiếm có là gặp được pháp môn Tịnh độ, trong tám vạn bốn ngàn pháp môn, chỉ có pháp môn này gọi là mang nghiệp vãng sanh, pháp môn này đích thực có thể giúp đỡ chúng ta thành tựu trong một đời này. Nếu như đánh mất cơ duyên này, thật ra mà nói, người đánh mất quá nhiều; người gặp được cũng không ít, nhưng người gặp được thực sự có thể thành tựu không nhiều, đại khái là một vạn người gặp được, thực sự có thể nắm bắt lấy đời này thành tựu chỉ có hai ba người, điểm này bản thân chúng ta nhất định phải biết, phải cảnh giác. Làm thế nào mới có thể vãng sanh? Bạn có thể buông xuống thì có thể vãng sanh, bạn không buông xuống được thì không thể vãng sanh. Buông xuống hết thầy thân tâm thế giới, không những hết thầy mọi thứ trên thế gian này không phải của mình, sanh không mang đến, chết không mang theo, bao gồm thân thể cũng không phải là chính mình, nhất định phải hiểu điều này, hướng hồ là những thứ ngoài thân! Có thể không tham luyến, không lưu luyến đối với thân tâm thế giới thì người này niệm Phật chắc chắn được vãng sanh. Nếu như còn lưu luyến thế giới này, vẫn chưa buông xuống được cái này, không nỡ bỏ được cái kia thì phiền phức lớn rồi! Vậy thì đời này của bạn sẽ trôi qua vô ích, không thể không biết điều này.

Khác biệt giữa Phật và ma, giống như những điều nói trong kinh Lăng-nghiêm, gặp được những cảnh giới này thì không để ở trong lòng, đều là cảnh giới tốt, cảnh giới ma cũng là cảnh giới Phật. Gặp được những cảnh giới này, ví dụ nói bạn gặp Phật rồi, bạn nằm mộng thấy Phật, lúc bạn ngồi thiền gặp Phật, lúc bạn niệm Phật gặp Phật. Gặp được Phật sanh tâm hoan hỷ, bản thân cảm thấy mình rất giỏi, bạn xem tôi đều gặp được Phật rồi, các bạn đều không gặp được Phật, vậy thì bạn hồng

rồi, Phật đó là ma chứ không phải là Phật thực sự. Cho nên bên ngoài không có Phật cũng không có ma, Phật và ma là tâm của chính mình biến hiện ra, tâm của mình thanh tịnh thì không bị ảnh hưởng, đó là cảnh giới Phật; một khi bị ảnh hưởng, tâm không thanh tịnh thì đó là cảnh giới ma. Đây là Thế Tôn trong Lăng-nghiêm chỉ cho chúng ta một nguyên tắc chung để phân biệt giữa Phật và ma. Cho nên nhất định không được khởi phân biệt chấp trước, một khi rơi vào phân biệt chấp trước thì sẽ rơi vào cảnh giới ma. Vĩnh viễn giữ gìn tâm thanh tịnh của chính mình, tuyệt đối không được bị cảnh giới bên ngoài ảnh hưởng thì bạn nhất định sẽ có thành tựu.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ ba, trước đây đệ tử từng nhờ hộ pháp cầm một khoản tiền lớn cúng dường cho đạo tràng, sau đó không hề hỏi han tới chuyện này. Nhưng có đồng tu nhắc nhở đệ tử, nếu vị hộ pháp này đem tiền dùng vào mục đích khác, không cúng dường cho đạo tràng thì bản thân con cũng phải chịu nhân quả. Xin hỏi thực sự là như vậy sao?

**Đáp:** Đúng là như vậy. Tại sao lại nói đúng là như vậy? Bạn vẫn chưa buông xuống, hiện tại trong lòng bạn vẫn còn vướng bận. Nếu thực sự buông xuống thì chuyện này không còn liên quan đến bạn. Thực sự buông xuống thì bạn sẽ không hỏi vấn đề này; hỏi vấn đề này là chưa buông xuống! Cho nên bạn vẫn phải chịu trách nhiệm. Thực sự buông xuống, người khác nói với bạn họ mang tiền đi dùng vào việc khác, bạn gật đầu cười là xong, tuyệt đối không hỏi han tới, vậy thì không liên quan tới bạn.

Chuyện này Singapore có một vị pháp sư lớn tuổi, đại khái là vãng sanh vào hai tháng trước, pháp sư Đàm Thiên, ông ấy làm rất nhiều việc tốt ở Trung Quốc. Người này cả đời chi tiêu vô cùng bần hàn, tôi từng gặp qua ông mấy lần, cũng coi là bạn cũ. Bản thân đích thực rất tiết kiệm, chúng tôi vào thời đó, uống nước, ông ấy uống nước máy, đều không nỡ mua một ly nước khoáng uống. Chúng tôi tới thăm ông, đây là khách quý tới thăm, tiếp đãi chúng tôi là một ly nước khoáng, ngay cả trà cũng không có, đời sống rất bần hàn. Mở một gian hàng trong miếu Thành Hoàng bán nhang đèn, bán tiền giấy. Tiền kiếm được ông tích lũy lại, tích lũy được thực sự không ít. Tôi nghe nói ở trong nước ông giúp đỡ rất nhiều đạo tràng, một khi tặng đều là một triệu, hai triệu USD, hai triệu, ba triệu USD, ông đều tặng như vậy. Sau khi tiền của ông gửi tặng đi, đối với người khác chỉ nói một câu này, một câu: “mỗi người có nhân quả riêng, tự mình chịu trách nhiệm”, sau này ông sẽ không quản, không hỏi nữa, mỗi người có nhân quả riêng, tự mình chịu trách nhiệm.

Bạn cũng khá giống với lão pháp sư Đàm Thiên, cũng là mỗi người có nhân quả riêng, tự mình chịu trách nhiệm, nhưng bạn vẫn chưa buông xuống, bạn không giống ông ấy, ông thực sự buông xuống. Có người nhắc tới, bạn vẫn còn bận tâm đến chuyện này, vậy thì nhân quả này bạn vẫn phải gánh. Họ có nhân quả của họ, bạn có nhân quả của bạn, bạn buông xuống hết thì không có chuyện gì. Phải triệt để buông xuống, đừng nghĩ tới vấn đề này nữa, người khác nhắc tới, cười cười cho qua, tuyệt đối không hỏi han tới, như vậy là đúng. Đích thực là “mỗi người có nhân quả riêng, tự mình chịu trách nhiệm”.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, trước khi đệ tử học Phật, từng tùy tiện vứt mảnh vỡ của tượng Phật vào thùng rác, coi chú vãng sanh là tiền giấy mà đốt đi. Những lỗi lầm như vậy nên bù đắp sám hối như thế nào?

**Đáp:** Phương pháp sám hối, quan trọng nhất chính là sau không tái phạm nữa, đó gọi là thực sự sám hối, không phải là nói sau khi sám hối vẫn còn tạo. Chuyện đã làm trước khi học Phật, đó là vô tri, hiện tại hiểu rồi, từ nay về sau không tái phạm nữa, đó gọi là thực sự sám hối. Một lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, vậy là đúng, trong lòng không cần có những thắc mắc này nữa, những thắc mắc này đối với bạn là chướng ngại, phá hoại tâm thanh tịnh của bạn.

**Hỏi:** Thứ năm, xin hỏi những kinh điển mà pháp sư Tuyên Hóa giảng giải ở Vạn Phật Thành ở Mỹ có như pháp không?

**Đáp:** Kinh điển mà thầy ấy giảng tôi xem qua rất ít, tôi không biết có như pháp hay không. Thầy Tuyên Hóa cũng rất quen thuộc với tôi, chúng tôi cũng từng gặp mặt rất nhiều lần. Một nguyên tắc của chúng tôi, đây là thầy truyền thụ cho chúng tôi, chỉ dạy cho chúng tôi, chúng tôi đọc kinh cần tham khảo chú giải, chú giải đi tìm ở chỗ nào? Tìm chú giải của người xưa, đây là đáng tin nhất, nếu chú giải của họ có vấn đề thì không có khả năng lưu truyền lại, bởi vì những thứ của người xưa là đời đời tương truyền. Trước đây bản in kinh là khắc (khắc bằng tay), rất tốn công phu, chi phí rất cao, không giống hiện tại. Hiện tại kỹ thuật in ấn phát triển, chi phí rất thấp, trước đây chi phí rất cao, nếu không phải thực sự là thứ tốt, không ai muốn phát tâm lưu truyền cho bạn, cho nên đó nhất định là thứ tốt. Đây là nói cho chúng ta biết tiêu chuẩn chọn lựa.

Các vị pháp sư cận đại thì bạn nhất định phải hiểu họ, các vị cao tăng đại đức thực sự, có tu có chứng, vậy thì đó là bậc nhất; cho dù chưa chứng nhưng họ thực sự có tu thì có thể làm tham khảo. Cho nên, thầy của tôi giới thiệu cho tôi những vị đại

đức cận đại, giới thiệu cho chúng tôi đọc, có thể nói đều là những vị pháp sư đều vô cùng được đại chúng kính ngưỡng; như pháp sư Viên Anh, pháp sư Hưng Từ, pháp sư Đế Nhân, pháp sư Đàm Hư, pháp sư Tịnh Quyền, những vị này đích thực đều là có thành tựu. Trong hàng cư sĩ thì có cư sĩ Giang Vị Nông, cư sĩ Chu Chỉ Am, đây đều là những vị thực sự có tu có chứng. Đây là chúng ta phải rất cẩn thận, rất thận trọng, bởi vì chúng ta chọn lựa sai tài liệu tham khảo, không những không thể giải quyết vấn đề của bản thân, ngược lại sanh ra càng nhiều thắc mắc hơn, như vậy thì không tốt.

**Hỏi:** Thứ sáu, đối với các loại tập sách giảng giải của pháp sư Tuyên Hóa nên xử lý như thế nào?

**Đáp:** Chuyện này bạn hỏi tôi, tôi cũng không biết. Nếu căn phòng trong nhà bạn rất lớn thì bạn cố gắng cúng dường nó; nếu như không có không gian lớn thì bạn có thể tặng cho đạo tràng khác. Thư viện cũng rất tốt, thư viện họ sẽ không từ chối, tặng cho thư viện là tốt nhất; tặng cho lầu chứa kinh trong chùa cũng rất tốt.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, trong nhà rất nhiều gián, mẹ con niệm Phật hồi hướng cho chúng nhưng cha con rất phản đối, nói khuyên các người không nghe thì tôi chỉ đành phun thuốc. Xin hỏi nên làm thế nào?

**Đáp:** Đó là thành ý của các bạn chưa đủ, nếu thực sự có thành ý thì gián sẽ rất nghe lời. Gần đây cũng có đồng tu trong nước, viết một bài báo cáo đơn giản cho tôi, tức là trong nhà họ có gián văng sanh, có chuột văng sanh, có ruồi, muỗi niệm Phật văng sanh. Vào trước đây họ cũng sát sanh, hiện tại sau khi biết được chuyện này, giao lưu với chúng. Súc sanh, động vật nhỏ cũng có linh tánh, chúng ta dùng tâm chân thành đối xử với chúng thì sẽ sanh khởi cảm ứng. Cho nên đối với động vật nhỏ phải chân thành cung kính giống như đối với con người, vậy thì chúng mới khởi tác dụng. Họ cũng học được, nhìn thấy chuột gọi là Bồ-tát chuột, nhìn thấy gián gọi là Bồ-tát gián. Kết quả rất hợp tác với người trong nhà họ, mặc dù sống cùng nhau nhưng không làm phiền nhau. Người Trung Quốc xưa gọi là “thành ắt linh”, điều quan trọng nhất là dùng tâm chân thành để được cảm ứng. Nếu cha bạn nhìn thấy những con vật nhỏ trong nhà đều có thể phối hợp như vậy, tôi tin rằng ông ấy sẽ tin, ông ấy cũng sẽ thay đổi. Tuyệt đối không được sát sanh, sát sanh sẽ gây ra oan oan tương báo, chuyện phiền phức sẽ rất nhiều.

**Hỏi:** Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu Hồng Kông, có hai câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên, lúc dọn dẹp vệ sinh giết hại sinh vật nhỏ liệu có phải là sát sanh không?

**Đáp:** Vấn đề này tôi nghĩ có thể không cần hỏi người khác, bạn nói xem đó có phải là sát sanh không? Vậy thì phải làm sao? Phật dạy chúng ta, khi bạn dọn dẹp vệ sinh, trước tiên bạn phải để dành chút thời gian thông báo chúng, mời chúng mau chóng rời đi, nơi này tôi sắp dọn dẹp vệ sinh rồi, như vậy là được, thực sự là như vậy. Vào thời xưa, người xuất gia sống ở trong núi, ở trong am tranh, am tranh tự mình dựng; chặt mấy cây gỗ, sau đó lại cắt chút cỏ để dựng am tranh, đều là tự mình làm. Phật nói với các đệ tử, cây có chiều cao bằng con người đều có thần cây. Không phải là cái cây đó thành thần, là có linh sống ở trên cây này, coi cây này là nhà của họ, họ sống ở đó. Nếu bạn muốn chặt đi, mặc dù họ sẽ đi, rời đi, nhưng họ sẽ không vui vẻ, bạn phá hoại nhà của họ, phá hoại môi trường sống của họ. Cho nên nhất định trước ba ngày, bạn nhìn trúng cái cây nào thì bạn phải cúng tế cho họ, cúng tế thần cây, tụng kinh, trì chú, hồi hướng cho họ, mời họ dọn nhà, sau ba ngày mới chặt cây, đây là đức Phật dạy chúng ta.

Lúc tôi mới tới Úc, ở Úc có một tòa nhà rất cũ, chúng tôi dỡ bỏ nó để xây mới. Trước cửa có bốn cái cây, bởi vì lúc tiến vào, xe tải chở vật liệu xây dựng tiến vào không thuận tiện, cho nên phải chặt bốn cái cây này. Chúng tôi cũng làm theo lời dạy của đức Phật, cúng tế trước ba ngày, rồi ba ngày sau mới chặt. Kết quả hình như là ngày thứ tư, ngày thứ năm, đạo tràng của chúng tôi có mấy vị đồng tu nằm mộng thấy các vị thần cây này rất không vui, tôi nói ba ngày trước chúng tôi đã cúng tế các bạn rồi, họ nói: không được, tốc độ của các anh quá nhanh. Tốc độ ba ngày này quá nhanh, phải cho chúng tôi thêm chút thời gian. Sau này chúng tôi mới hiểu được, người Úc làm chuyện gì cũng đều chậm nửa nhịp, năng suất không cao như chỗ chúng ta, họ thường rất chậm chạp. Cho nên sau này chúng tôi biết được, ở Úc muốn chặt cây, cúng tế thần cây trước bảy ngày. Thông báo cho họ trước bảy ngày, đại khái họ dọn nhà sẽ không có vấn đề, có thể dọn kịp. Cho nên thực sự không hề giả chút nào, những chuyện cảm ứng chúng tôi gặp được rất nhiều.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, xin hỏi mở sòng bạc kinh doanh là quả báo như thế nào?

**Đáp:** Chuyện này bạn xem thử Địa Ngục Biến Tướng Đồ thì sẽ biết. Đây là một sự nghiệp rất không tốt. Các bạn phải biết, phàm là ưa thích cờ bạc, trong lịch sử chúng ta thấy được, trong đời này chúng ta tự mình cũng thấy được, tới sau cùng đều là nhà tan cửa nát, vô cùng thâm thảm. Cho nên tuyệt đối không phải là một ngành nghề tốt. Quả báo của ngành nghề này, bạn nghĩ thử xem, họ khiến người ta nhà tan cửa nát, tương lai bản thân họ sau này nhất định thọ quả báo này, nhân quả báo ứng

tơ hào không sai. Cho nên, đời người trên thế gian này đối với ngành nghề mưu sinh nhất định phải chọn lựa rất thận trọng, bạn làm ngành nghề này nhất định không được hại người. Bạn có lợi ích đối với người khác, bản thân bạn tương lại được thiện báo; nếu khởi tâm động niệm của bạn là hại người lợi mình, tới sau cùng bản thân nhất định phải chịu khổ, bản thân phải chịu nghiệp nhân quả báo.

**Hỏi:** Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu trên mạng, tổng cộng có 13 câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên, niệm Phật tụng kinh ở niệm Phật đường, xin hỏi trên người xịt nước hoa có được không? Liệu có bất kính không?

**Đáp:** Chuyện này đích thực là bất kính, nguyên nhân là gì? Bạn đối với hương thụ sắc, thanh, hương, vị vẫn chưa buông xuống, mà trên thực tế bạn cố gắng tu hành, tới khi tâm địa bạn thanh tịnh thì trên người bạn tự nhiên có mùi thơm. Vào năm 1977, lần đầu tiên tôi tới Hồng Kông giảng kinh, lần đó thời gian ở lại cũng là dài nhất, ở lại Hồng Kông bốn tháng. Các đồng tu nói với tôi, trước đây lão hòa thượng Hư Vân từng tới Hồng Kông, đồng tu ở Hồng Kông cũng vô cùng khó được, xây một tinh xá cúng dường cho lão hòa thượng, tôi từng tới tinh xá này. Mọi người biết lão hòa thượng quanh năm không tắm, không thay quần áo, không cạo tóc, tóc đều rất dài, không cạo đầu, một năm cạo một lần. Nếu như bạn nhìn thấy tám hình cạo đầu của ngài thì bạn biết được đó là lúc qua năm mới, một năm cạo tóc một lần. Chát bản dính trên cổ áo rất dày, lớp chát bản này rất dày, một số người gửi thư, có mùi thơm dịu của hoa sen. Trên người lão hòa thượng Hư Vân tuyệt đối không xịt nước hoa, trên người ngài có mùi thơm dịu, hơn nữa nghe nói mùi thơm đó còn có thể chữa bệnh. Do đó bạn nên biết, cơ thể của mỗi người chúng ta, nếu bạn thường duy trì thanh tịnh từ bi thì cơ thể sẽ tỏa hương thơm, tại sao vậy? Bản chất của sắc thân này là pháp tánh, pháp tánh vốn đầy đủ sắc thanh hương vị, sắc thanh hương vị này là không sanh không diệt.

Vậy hiện tại sắc thanh hương vị của chúng ta đều không tốt, đều rất khó ngửi, đây là nguyên nhân gì? Đây là bởi vì trong tâm của bạn sanh phiền não, tham sân si mạn, tự tư tự lợi nên mùi này khó ngửi. Nếu bạn có thể sửa đổi lại những thói xấu này, không tham, không sân, không si, khiêm hạ, cung kính, từ bi, nhường nhịn, bạn có thể tu những pháp này, vậy mùi trên người bạn tự nhiên sẽ khác, không cần phải mượn [mùi thơm của] những hương liệu bên ngoài, không cần thiết! Những thứ này thật ra mà nói đều có tác dụng phụ, tác dụng phụ đó chắc chắn có ảnh hưởng đối với sự khỏe mạnh của cơ thể con người chúng ta. Đặc biệt là tổn thương càng lớn đối với

đồng tu nữ, cho nên tới khi về già, sau bốn mươi, năm mươi tuổi xuất hiện rất nhiều bệnh. Những bệnh này từ đâu mà ra? Đều là do lối sống sinh hoạt, ăn mặc mang đến, lúc còn trẻ không biết, sau bốn mươi, năm mươi tuổi thì phát bệnh, không thể không biết điều này.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, nếu Phật Bồ-tát tái lai, thân phận một khi bị lộ sẽ rời đi, nếu không thì chính là giả mạo. Xin hỏi tại sao rất nhiều Phật sống đều nói họ là chuyển thế đời thứ mấy, Phật sống chuyển thế là thật sao? Tại sao thân phận của họ bị lộ lại không rời đi?

**Đáp:** Bạn hỏi câu này rất hay. Chuyển thế không kỳ lạ, tại sao vậy? Không một ai không phải là chuyển thế mà tới. Bạn có đời trước, bạn luân hồi trong lục đạo, vậy thì bạn làm sao không phải là chuyển thế tới? Cho nên Phật sống chuyển thế là bình thường, họ là người! Phật sống, Phật đây là Phật danh tự vị, họ có phải thực sự là Phật không? Chuyện này rất khó nói. Điều này chúng ta không thể không biết. Lúc tôi mới học Phật cũng có thắc mắc này, tôi thỉnh giáo thầy của tôi, bởi vì thầy tôi là Phật sống, đó là đại Phật sống chứ không phải là tiểu Phật sống, đại sư Chương Gia. Chúng ta biết đại Phật sống ở biên cương của Trung Quốc có bốn vị, bốn vị này đều là đệ tử của đại sư Tsongkhapa, bốn người sư huynh đệ họ đời đời kiếp kiếp chuyển thế, thống trị bốn khu vực. Các bạn biết được, hiện tại chính là Tây Tạng, Tiền Tạng là Đạt Lai, Hậu Tạng là Ban Thiên; còn có hai vị bị mọi người bỏ qua, Mông Cổ (Nội Mông và Ngoại Mông), Ngoại Mông là ngài Jebtsundamba, Nội Mông chính là ngài Chương Gia, bốn người họ.

Thầy của tôi chính là đại sư Chương Gia, cho nên lúc tôi học Phật thỉnh giáo thầy, tôi hỏi: Chuyển thế có phải là thật không thầy? Thầy đối với chúng tôi vô cùng tốt, cũng vô cùng sáng suốt, chúng tôi đưa ra câu hỏi như vậy, thầy nói ba đời đầu thì chuyển thế này có khả năng là thật. Thầy là đời thứ mười chín, cho nên thầy nói, đại khái là đời thứ tư, đời thứ năm trở về sau thì không phải là thật. Cách nói này rất có đạo lý, tại sao vậy? Phật Bồ-tát chuyển thế tới thế gian này, chúng sanh phải có phước! Chúng sanh không có phước thì Phật Bồ-tát tới làm gì? Tới tạo tội nghiệp cho chúng sanh sao? Thế chúng sanh chẳng phải càng đáng thương hơn sao? Đây là rất có đạo lý. Chúng ta đều phải nghĩ tới thiện cảm ứng với thiện, ác cảm ứng với ác. Hiện tại thế gian này của chúng ta không có Phật Bồ-tát trụ thế, không có bậc thánh hiền, đây là chúng sanh không có phước báo. Làm thế nào có thể cảm ứng? Chúng

ta có thể đoạn ác tu thiện thì sẽ cảm ứng Phật Bồ-tát ứng hóa, cảm ứng thánh hiền xuất thế, như vậy mới nói thông được.

Nhưng thầy nói với chúng tôi, thầy nói sau đó thầy được chọn ra từ trong rất nhiều linh đồng, sau khi được chọn ra, những linh đồng này đều rất thông minh, đều rất có phước báo thì mới được chọn làm người dự bị. Sau khi chọn ra, thầy nhận được giáo dưỡng tốt nhất; nói cách khác, những giáo viên hàng đầu đều tới giúp đỡ thầy, đều tới chỉ dạy thầy. Thầy nói nếu thầy thực sự cố gắng thọ giáo thì thành tựu của thầy đều vô cùng khả quan, lời này rất hợp tình hợp lý. Những vị Phật sống này có đáng để chúng ta tôn trọng hay không? Rất đáng, giáo dục họ nhận được quá tốt, chúng ta muốn tìm những giáo viên này cũng không tìm được, những vị giáo viên tốt đều tới chỉ dạy thầy, đều có trách nhiệm dạy dỗ thầy, cho nên chuyện này là vô cùng khó được.

Nghĩ tới chỗ này, cho nên tôi thường nghĩ tới, xã hội dân chủ của chúng ta không bằng để vương trước đây, là đạo lý gì? Lãnh đạo của đất nước dân chủ là do người dân bỏ phiếu bầu ra, họ có được tiếp nhận qua giáo dục hàng đầu của đất nước không? Chưa chắc. Nhưng để vương trước đây chọn người kế thừa, thái tử, là chuyên gia học giả hàng đầu trong nước chỉ dạy thái tử, không giống nhau! Nói cách khác, thái tử thực sự nhận được sự giáo dục tốt hàng đầu. Nếu thái tử thực sự có thể tiếp nhận truyền thống, tiếp nhận lời dạy của người thầy thì họ nhất định là người lãnh đạo tốt, họ thực sự hết lòng chịu trách nhiệm với nhân dân cả nước.

Nếu chúng ta xem thử lịch sử, thời nhà Thanh cách chúng ta gần nhất, bạn xem thử mấy vị hoàng đế thời nhà Thanh, những công văn họ phê chuẩn được lưu truyền lại, những ngôn luận của bản thân họ thực sự là chịu trách nhiệm đối với đất nước, đối với nhân dân, đối với dân tộc. Người khác nêu ra ý kiến với họ, họ suy nghĩ rất chu đáo, nếu ý kiến này có lợi ích đối với hoàng thất, không có lợi ích đối với nhân dân thì không có lợi ích gì lớn, lời phê của họ viết: nếu ta làm theo lời của khanh thì người đời sau sẽ mắng ta. Những thứ này tôi đọc rất nhiều, cho nên tôi cảm thấy người lãnh đạo thời xưa không giống hiện nay, họ nhất định phải chịu trách nhiệm, nhất định phải bồi dưỡng tốt người kế thừa về sau. Nếu như không bồi dưỡng tốt đời sau thì chính quyền của họ sẽ bị người khác lật đổ, sẽ bị người khác thay thế, họ biết được. Cho nên, giáo dục đối với hoàng tử hoàng tôn quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Trong đất nước dân chủ, những người lãnh đạo được chọn ra chưa được tiếp nhận giáo dục tốt như vậy. Cho nên chúng ta xem từ điểm này, rất nhiều người hỏi

tôi, tôi tán thành quân chủ, không tán thành dân chủ, tôi cảm thấy quân chủ tốt hơn dân chủ.

Đây chính là Phật sống hiện tại mà thông thường nói tới, phải biết được, nếu họ thực sự có thể không ham thích danh vọng lợi dưỡng thì tu hành của họ thù thắng hơn người khác, đây là chắc chắn; nếu như khởi lên tâm danh lợi thì họ sẽ xuống dốc. Chuyện này bạn tỉ mỉ quan sát sẽ biết được.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ ba, xin hỏi, cư sĩ Hoàng Trung Xương trong tình huống tuổi thọ chưa tận mà niệm Phật vãng sanh, rồi đi như vậy liệu có phải là trốn tránh không? Cũng có chút giống tự sát. Đệ tử cảm thấy học Phật nên dừng cảm đối mặt với xã hội và công hiến, ngay lúc này là Tịnh độ, nếu ai cũng học theo cư sĩ Hoàng một mực cầu vãng sanh, không có ai cứu đời, xin hỏi như vậy có mâu thuẫn với việc độ chúng sanh không?

**Đáp:** Cách nhìn của mỗi người không giống nhau, người nhân thấy nhân, người trí thấy trí, cách nhìn của bạn cũng đúng đấy, cũng đúng, cách nhìn của tôi cũng đúng. Cách nhìn của tôi là gì? Anh ấy mang lại lòng tin cho chúng ta, anh làm ra bằng chứng cho chúng ta, bằng chứng này là gì? Niệm Phật ba năm chắc chắn có thể vãng sanh. Bản thân anh ấy làm như vậy vì chuyện này, vì phát tâm này, làm ra tám gương cho mọi người thấy, chứng minh trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, trong Vãng Sanh Truyện có rất nhiều vị niệm Phật ba năm đều vãng sanh là thật, không phải giả. Anh ấy làm như vậy mang lại lòng tin cho chúng ta, cho nên chuyện này cũng là đúng đấy. Vậy thì bạn phát tâm cũng là đúng đấy, bạn phát tâm muốn trụ thế lâu dài cứu độ chúng sanh cũng là đúng đấy, đều là đúng đấy, không thể nói cái này đúng, cái kia không đúng. Cho nên phải bình tâm thì bạn mới có thể sanh trí tuệ, bạn mới có thể nhìn ra chân tướng sự thật. Anh ấy mang lại lòng tin rất lớn cho người niệm Phật tu Tịnh độ chúng ta.

Phải biết được, phát tâm độ chúng sanh cứu đời là phải có bi nguyện, còn phải có duyên phận, không có duyên phận, bạn ở lại thế gian này không có tác dụng, tại sao vậy? Không có người nghe bạn, mặc dù bạn thành tựu nhưng không ai tin tưởng, không có pháp duyên, trong tình huống này thì có thể rời đi trước. Năm đó khi Bảo Chí Công tại thế, đây là thầy của Lương Võ Đế, vào thời đó ở Tứ Xuyên có một vị cao tăng, ở nơi đó bản thân ông thành tựu nhưng không có duyên phận, pháp danh của ông ấy có một chữ Hương (thiền sư Bảo Hương), tôi nhất thời không nhớ ra. Cho nên có vị đồng tu ở Tứ Xuyên tới Hàng Châu để thăm Bảo Chí Công, Bảo Chí Công

hỏi người đó: nhang ở Tứ Xuyên các vị quý tiện thế nào? Tức là giá tiền nhang ở Tứ Xuyên thế nào? Người đó trả lời rằng: nhang ở Tứ Xuyên chúng con rất tiện, rất rẻ! Không đắt, rất tiện! Bảo Chí Công nói một câu: nếu đã rẻ như vậy thì có thể rời đi. Người khác nghe không hiểu lời này.

Sau khi người này quay về Tứ Xuyên, gặp được thiền sư Bảo Hương. Lão hòa thượng này hỏi họ: các vị gặp được ngài Bảo Chí Công, ngài Bảo Chí Công đã nói gì với các vị vậy? Họ nói: ngài Bảo Chí Công hỏi chúng con nhang Tứ Xuyên giá cả thế nào? Ông ấy hỏi, vậy mọi người trả lời như thế nào? Con trả lời nhang của chúng con rất rẻ! Ngài Bảo Chí Công nói sao? Ngài nói rẻ thì có thể rời đi. Vị hòa thượng này mỉm cười gật đầu, qua mấy ngày sau ông liền vãng sanh. Đây là thế nào? Không có pháp duyên! Nhưng lúc ông vãng sanh, ông mở đại hội vãng sanh, vô cùng khó được. Hôm đó lão hòa thượng đại khai sát giới, gà vịt cá thịt rất nhiều, mời rất nhiều tín đồ, mọi người đều tới ăn. Sau khi ăn xong ông biểu diễn một chiêu, ông tới ao vãng sanh nôn ra toàn bộ, nôn ra đều là còn sống, cảm động rất nhiều người. Sau đó ông cũng không bị bệnh, biết trước giờ đi, thị hiện vãng sanh. Mọi người mới biết được ông là cao tăng, mới biết được đây là một vị pháp sư vô cùng giỏi. Trong Cao Tăng Truyện của chúng ta có, trong Thần Tăng Truyện cũng có, biểu diễn chiêu này, ngài Bảo Chí Công biết được, dạy ông điều gì? Dùng phương thức này độ hóa chúng sanh, để cho tất cả chúng sanh từ đó về sau kiêng giết phóng sanh. Bạn xem, người khác ăn rồi có thể nôn ra, bạn thì như thế nào? Bạn ăn rồi không thể nôn ra.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, học Phật pháp biết được nhân quả có thể xoay chuyển, nhưng lại nói định nghiệp không thể xoay chuyển. Xin hỏi định nghiệp là gì? Tại sao định nghiệp không thể xoay chuyển?

**Đáp:** Định nghiệp là chấp trước kiên cố, không phải không thể chuyển, là bạn kiên quyết không chịu chuyển, vậy thì không có cách nào, Phật cũng không giúp được. Chuyện này phải tự bạn giác ngộ, tự bạn chuyển, như vậy mới được! Phật chỉ có thể dạy bạn phương pháp, nói rõ ràng đạo lý cho bạn, nói rõ ràng phương pháp cho bạn, sự là bạn phải tự mình đi làm. Cho nên, Phật thường nói trong Đại thừa giáo, Phật không độ chúng sanh. Chúng sanh là ai độ? Tự mình độ. Tự mình giác ngộ, tự mình độ chính mình, đây là thật. Nếu như nói Phật độ chúng sanh thì đó là mê tín, đây không phải là sự thực chân chánh.

Thích-ca Mâu-ni Phật năm đó cả đời tại thế, điều thị hiện cho chúng ta chính là lên lớp dạy học. Hiện tại chúng ta gọi là lên lớp dạy học, thời đó gọi là giảng kinh

thuyết pháp. Hiện tại nói giảng kinh thuyết pháp, người khác nói đây là tôn giáo, đây là mê tín, vậy thì chúng ta nói lên lớp dạy học là được, lên lớp dạy học thì không mê tín, họ có thể tiếp nhận được. Cho nên hiện tại chúng tôi đối với nước ngoài, cho dù giới thiệu cho người theo tôn giáo hay là không tin ngưỡng tôn giáo, chúng tôi đều là nói lên lớp, dạy học. Thích-ca Mâu-ni Phật mở nhiều loại lớp học, cả đời mở hơn 300 lần, lên lớp dạy học 49 năm, như vậy họ nghe được cũng rất hoan hỷ, rất dễ dàng tiếp nhận, đây là thật, không phải giả.

Cho nên nghiệp nhất định phải giác ngộ. Định nghiệp tức là chấp trước tương đối nghiêm trọng, người bình thường chúng ta gọi là chưa mở mang đầu óc, chưa giác ngộ, tiếp xúc được lời dạy của thánh hiền nhưng không thể tin tưởng, câu nói này chính là “đây là mê tín”, không tin tưởng điều này, vậy thì không có cách nào. Vậy chúng ta nghĩ thử xem bản thân chúng ta, trước khi gặp được thiện tri thức, cũng là cố chấp như vậy, người như thế nào giới thiệu Phật pháp cho tôi đi chẳng nữa, tôi đều không tiếp nhận, tôi đều không tin tưởng, hơn nữa nhất định còn chê cười, nói họ mê tín. Có lòng tốt giới thiệu, nhận được báo đáp bị nói là mê tín, cho nên tương đối không dễ dàng! Nếu bạn thực sự gặp được người có duyên. Phật pháp gọi là duyên phận, pháp do duyên sanh.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, đệ tử thọ ngũ giới đã nhận mạn y nhưng chưa từng đắp. Trong Ấn Quang Pháp Sư Gia Ngôn Lục Tục Biên nói: “Người thọ ngũ giới nên đắp mạn y, là loại y có năm điều thẳng, chứ không phải là loại y năm điều gồm một miếng dài, một miếng ngắn. Nay thì y năm điều là một dài một ngắn, y bảy điều là hai dài một ngắn, [hàng đệ tử tại gia] thường đắp loạn xạ, thật là “tiếm việt” (tức lạm danh, vượt phận)”. Xin hỏi về nghĩa lý là như thế nào? Nếu như không đắp thì nên xử lý mạn y thế nào cho thỏa đáng?

**Đáp:** Cách nói này của Ấn tổ là phương tiện nói. Trong Giới Kinh nói càng nghiêm ngặt hơn, ngũ giới không có y, ngũ giới là tại gia, gọi là bạch y, tam quy ngũ giới; mạn y là thọ Bồ-tát giới mới có. Bồ-tát giới có mạn y, tức là không có ô, chỗ này nói là đúng, năm điều thẳng, trong đó không phân ô. Xã hội hiện nay loạn rồi, loạn thì không thể dùng tiêu chuẩn của Phật, hiện tại không ai tuân thủ theo tiêu chuẩn của Phật. Ví dụ hiện tại các bạn thường nhìn thấy, các vị tăng trong pháp hội mặc áo hải thanh màu vàng, đắp tổ y màu đỏ, đây đều là không như pháp. Lúc chúng tôi mới học Phật cũng không hiểu, lúc giảng kinh cũng từng mặc, sau này dần dần đọc nhiều kinh rồi hiểu được, đây là sai lầm, cho nên chúng tôi mới thay đổi. Đại

khái y hai mươi lăm điều này đổi thành màu cà phê, chúng tôi là người đầu tiên, hiện tại rất phổ biến, hiện tại tôi nhìn thấy rất nhiều nơi đều có.

Phật pháp dạy chúng ta, y phục người xuất gia mặc là cà-sa, thế nào là cà-sa? Cà-sa là rất nhiều màu sắc trộn lẫn vào nhau thì gọi là cà-sa, tức là hiện tại chúng ta nói, không phải là thuần nhất, mà là trộn lẫn, danh từ mới hiện nay gọi là đa nguyên văn hóa, đa nguyên văn hóa chính là cà-sa. Nếu bạn nói ôm bình bát đi khất thực, họ ôm bình bát đi khất thực mấy nhà, cơm canh đều là không giống nhau, trộn lẫn cùng nhau trong một bát, đó gọi là mùi vị cà-sa. Vậy y chúng ta mặc, trước đây rất không dễ dàng có được y, đều là nhặt những mảnh rách của người ta, quần áo mà người ta đem bỏ đi, cắt ra, kích cỡ của miếng vải đều không giống nhau, rồi may vá lại làm thành y, chất liệu không giống nhau, rất khó coi, cho nên nhuộm màu. Nhuộm màu gì? Nhuộm thành màu cà phê, tức là đỏ vàng xanh đen đều trộn lẫn cùng nhau, nhuộm thành màu sắc này, đây gọi là màu cà-sa. Cho nên cà-sa có nghĩa là hỗn tạp, không phải là đơn thuần.

Phật dạy chúng ta tránh chánh sắc, thế nào gọi là chánh sắc? Chánh sắc là năm loại, năm màu đỏ, vàng, xanh dương, trắng, đen, năm loại này gọi là chánh sắc. Chúng ta đều phải tránh chánh sắc này, chúng ta trộn lẫn cùng nhau thì mới đúng, đó gọi là y nhuộm màu. Cho nên ăn là mùi vị cà-sa, trộn lẫn cùng nhau; quần áo mặc là màu sắc này trộn lẫn cùng nhau, đây là như pháp. Cho nên hiện tại mặc màu đỏ, màu vàng cũng đều là không như pháp. Thậm chí hiện tại chúng ta nhìn thấy cà-sa màu đỏ, mỗi ô còn theo tượng Phật, còn theo gì đó, vậy thì càng không như pháp. Chúng ta phải hiểu điều này, bạn đọc kinh nhiều thì bạn sẽ hiểu được.

Mỗi ô trên cà-sa đều có ý nghĩa biểu pháp. Trước đây lúc chúng tôi mới học Phật không hiểu, lão hòa thượng chỉ nói với chúng tôi, chúng tôi đều hỏi tại sao y lại có từng ô từng ô như vậy? Lão hòa thượng nói y phước điền, y này giống như mảnh ruộng, gọi là tròng phước, gọi là y phước điền, chúng tôi cũng quen gọi là y phước điền. Mấy năm trước tôi từ một số văn vật [phát hiện được] ở Thanh Châu - Sơn Đông, hình như là có hơn 400 tôn tượng Phật, đó là thời đại Nam Bắc triều, đại khái có hơn 1.700 năm trước. Năm 1999 tôi tham gia lễ kỉ niệm 50 năm thành lập đất nước, tôi nhận lời mời tới Bắc Kinh tham gia lễ kỉ niệm này. Đồng thời đúng lúc đó bảo tàng Lịch sử triển lãm văn vật của Thanh Châu, lúc đó hai vị Cục trưởng Cục tôn giáo và Cục trưởng Cục văn vật của đất nước chúng ta đã cùng tôi đi tham quan.

Lúc tham quan nhìn thấy tượng Phật Tỳ-lô-giá-na, ba tôn Phật Tỳ-lô-giá-na, tôi mới nhìn thấy cà-sa điêu khắc trên tượng, mỗi ô trên cà-sa đích thực có vẽ tranh, vẽ thứ gì? Mười pháp giới. Phía trên là pháp giới Phật, phía dưới là Bồ-tát, Duyên giác, Thanh văn, chư thiên, tu-la, cõi người, dưới nữa là súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục, tôi mới bỗng nhiên hiểu ra! Nó biểu thị điều gì? Biểu thị khắp pháp giới hư không giới là một thể, bạn mặc ở trên người, ý nghĩa này quá sâu, hư không pháp giới là một thể. Tôi nhìn thấy cà-sa này mới biết được hàm nghĩa thực sự của nó, cách chúng ta hơn 1.700 năm, chứ không phải là y phước điền mà thông thường lão hòa thượng nói tới, không phải đơn giản như vậy, hàm nghĩa trong đó rất sâu.

Phương pháp chế tạo của nó, y hai mươi lăm điều này là ba dài một ngắn, ba dài một ngắn biểu thị điều gì? Biểu thị không có cùng tận. Những gì chúng ta nhìn thấy là bên trong ô này, bên ngoài ô này vô lượng vô biên, cho nên biểu thị ý nghĩa này. Biểu thị hư không pháp giới vô lượng vô biên, y chánh trang nghiêm là một thể, duy tâm sở hiện, duy thức sở biến, đích thực là đa nguyên văn hóa mà người hiện nay nói tới. Cho nên, nhà Phật nói tới nơi cao nhất là vào pháp môn không hai. Không hai này chính là một, nhưng nếu nói một, đối diện của một vẫn có hai, cho nên nó vẫn là hai, cho nên nhà toán học dùng thứ gì để đại biểu không hai? Dùng một số không, số không mới đại biểu không hai. Một đã khởi tâm động niệm, thì hai sẽ có phân biệt chấp trước, cho nên hàm nghĩa của nó rất sâu.

Đối với y này, nếu bạn có y này thì có thể thờ cúng giống như tượng Phật, kinh sách vậy, điều này rất có ý nghĩa, tại sao vậy? Vật của tam bảo này, sau khi nhìn thấy nhắc nhở bản thân, Phật là giác tánh của chính mình, pháp là chánh tri chánh kiến của chính mình, tăng là tâm thanh tịnh, hành vi thanh tịnh của chính mình, thường để chúng ta nhớ tam bảo, như vậy là được. Nhớ tam bảo chính là nhớ giác chánh tịnh của chính mình.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, đệ tử thỉnh một tôn tượng Phật, cha đệ tử phản đối học Phật, trong lúc nổi giận đã đập bể tượng Phật. Đệ tử biết rõ cha mình đã tạo quả báo địa ngục Vô Gián, xin hỏi đệ tử nên làm thế nào để bù đắp lỗi lầm của cha mình? Tụng bộ kinh nào, sao chép bộ kinh nào có thể giúp được cha nhất?

**Đáp:** Cha bạn làm hỏng tượng Phật thì bạn tạo thêm tượng Phật là được. Đập bể một tôn, bạn tạo một ngàn tôn, vậy là đúng rồi. Hơn nữa cha bạn không hiểu Phật pháp, đây là hiểu lầm, ông ấy nhất định cho rằng đây là mê tín. Phá hoại tượng Phật đương nhiên có lỗi lầm, nhưng nếu bạn có thể giúp đỡ ông tụng kinh, sám hối, sám

tội, giúp đỡ ông tạo tượng để bù đắp, đây là chuyện tốt. Phải cố gắng ảnh hưởng thân bằng quyến thuộc, để họ có nhận thức đúng đắn đối với Phật pháp.

Hiện tại bên Thâm Quyển có đồng tu, ông ấy đơn giản hóa quyển sách nhỏ Nhận Thức Phật Giáo, trích dẫn từng câu một, tổng cộng viết 95 điều, ông gửi cho tôi xem thử, tôi xem xong rất hoan hỷ. Bởi vì trích dẫn như vậy rất đơn giản, rất vắn tắt, trong thời gian rất ngắn có thể đọc hết, thực sự có khái niệm mới đối với Phật giáo, rất tốt. Ông gửi cho tôi xem thử, ông nói với tôi rằng hi vọng có thể lưu hành số lượng lớn, tôi nói là chuyện tốt. Quyển sách nhỏ này tiếp nhận tương đối dễ dàng; quá dài thì họ không có thời gian xem.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, đệ tử học Phật từ hai năm nay, yêu cầu bản thân thực hành từ Đệ Tử Quy, Thập Thiện Nghiệp Đạo, im lặng nhiều hơn, chuyên tâm niệm Phật, chuyên nghe kinh A-di-đà giảng giải của lão pháp sư. Nhưng hiện tại bệnh cũ tái phát càng nghiêm trọng hơn. Người hỏi có hai vấn đề, thứ nhất, xin hỏi đây là nghiệp chướng hiện tiền sao?

**Đáp:** Có khả năng này.

**Hỏi:** Thứ hai là, đệ tử dụng công như vậy ba năm liệu có thể thành tựu không?

**Đáp:** Hi vọng bạn có thể xem một lần “Tiểu viện Sơn Tây” thì bạn sẽ biết được bản thân nên điều chỉnh như thế nào. Nghiệp chướng hiện tiền, không sợ, mỗi người học tập đều sẽ có cảnh giới như vậy hiện tiền, đây là chuyện tốt, không phải là chuyện xấu. Chúng ta phải có lòng tin, phải có nghị lực dũng mãnh tinh tấn thì nghiệp chướng này của bạn sẽ giải trừ, hóa giải hết, sau này chắc chắn là thuận buồm xuôi gió. Cho dù là sau khi học thành, tương lai hoằng pháp lợi sanh cũng sẽ có nghiệp chướng hiện tiền, không thể nào cả đời thuận buồm xuôi gió được, bởi vì những gì Thích-ca Mâu-ni Phật đã thị hiện cho chúng ta, ngài cũng thường có nghiệp chướng hiện tiền. Lục quần tỳ-kheo trong tăng đoàn, tăng đoàn của ngài có 1.255 người, cũng có ngang bướng gây chuyện, chứ không phải ai cũng đều nghe lời, cũng có rất nhiều người gây ra phiền phức, gây họa cho Thích-ca Mâu-ni Phật, chuyện này thường xuyên có. Huống chi nhóm người này còn có người lãnh đạo, người lãnh đạo này rất lợi hại, Đề-bà-đạt-đa, là anh em họ của Thích-ca Mâu-ni Phật, quan hệ thân thiết như vậy. Đây tức là nói, đây đều là thị hiện nói với chúng ta, trong tăng đoàn người nhiều, rờn rấn lẫn lộn. Thế Tôn có đức lớn như vậy mà vẫn xuất hiện những hiện tượng này, vậy thì thế hệ sau của chúng ta xảy ra chút chuyện có là gì đâu? Phải hiểu điều này.

Học Phật cho dù là ở trong chùa am, hay là ở đạo tràng, hoặc là ở trong gia đình đều có chướng ngại. Bên ngoài, năm đó đức Phật tại thế, bên ngoài có lục sư ngoại đạo, tức là tôn giáo khác, nhìn thấy Phật giảng kinh thuyết pháp, thính chúng nhiều như vậy, quốc vương đại thần đều tới hộ trì, những người đó đố kỵ, đố kỵ thì muốn gây chướng ngại, tìm mọi cách để phá hoại, đây đều là chuyện không thể tránh khỏi. Cho nên Thế Tôn đã thị hiện cho chúng ta thấy, vậy thì chúng ta nhất định phải dùng trí tuệ, phải dùng kiên nhẫn, phải khắc phục những chướng ngại này, như vậy mới đúng.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, ưu điểm của dạy học trên mạng là tầm bao quát rộng, cùng hưởng lợi ích của pháp, nhưng liệu có bất lợi đối với dạy theo trình độ, chỉ dạy cá nhân hay không? Phương thức dạy học như vậy liệu có phải rất khó xuất hiện lại công án “một đêm giác ngộ” hay không?

**Đáp:** “Một đêm giác ngộ” có lẽ chỉ có một lần, thực sự là trước không có, sau này cũng không có. Còn như hiện tại dạy theo trình độ, tôi tin rằng tương lai sẽ có, vào lúc nào? Xã hội an định, thế giới hòa bình mới xuất hiện. Trong thời đại động loạn này, trong xã hội này, đây là chuyện rất không dễ dàng làm được. Hiện tại thật ra mà nói, phương pháp có lợi nhất chính là mạng internet và truyền hình vệ tinh. Chúng ta ở trong này, nếu như thực sự chịu học, tu học có thể thành tựu hay không chẳng phải ở ngoại duyên, mà ở chính mình. Bản thân phải thực sự hiểu rõ, bền gan vững chí thì không ai không thành tựu.

Thành tựu của Mạnh phu tử là tấm gương tốt nhất của người Trung Quốc chúng ta, ngài không phải là do Khổng tử trực tiếp dạy ra. Mạnh tử cầu học, phu tử đã qua đời, ngài học Khổng tử, ngài coi Khổng tử làm thầy. Khổng tử không còn tại thế, chưa từng gặp mặt, sách mà Khổng tử viết còn tại thế, học tập theo trước tác của Khổng tử. Ngài học tập, thực sự có thể lý giải, có thể thực hành. Những điều đã học đều làm được trong cuộc sống, trong công việc, trong đối nhân xử thế tiếp vật ngài đều làm được. Làm còn tốt hơn học trò của Khổng tử năm đó còn tại thế. Cho nên kế thừa nhà Nho là Mạnh tử, Mạnh tử kế thừa, không phải là Tử Tư, Tử Cống, không phải là những người này. Điều này cho thấy, người thực sự hiếu học, đi theo một vị thầy, những điều học được đều y giáo phụng hành, vậy thì biến thành của chính mình. Cho nên ở Trung Quốc, người đời sau xưng Khổng tử là Chí Thánh, xưng Mạnh tử là Á Thánh; Mạnh tử là học trò mà Phu tử chưa từng gặp mặt, ngài có thành tựu thù thắng như vậy. Điều này cho thấy một người tu học thực sự thành tựu, không nhất

định là người thầy phải ở trước mặt chỉ điểm, đây là một sự huân tập học tập rất tốt, rất quan trọng dành cho chúng ta, là tấm gương tốt để học tập theo.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, xin hỏi lão pháp sư, tiếp nhận đệ tử liệu có cần đánh giá một chút căn khí và phẩm hạnh của người đó hay không? Nếu giới thiệu tới Đông Thiên Mục Sơn, người thầy không tiếp xúc đệ tử trong thời gian dài, “dạy” và “học” tách rời, liệu có phải rất khó thực hiện được dạy học cùng nhau tiến bộ không?

**Đáp:** Thầy trò là duyên phận. Thầy của tôi cả đời không dám xưng mình là thầy, chỉ dạy chúng tôi, thầy đều dùng thái độ của học trưởng đối với chúng tôi, chúng tôi rất cảm kích. Thầy dạy chúng tôi coi đại sư Ấn Quang làm thầy, đại sư Ấn Quang là sư phụ của thầy, đại sư Ấn Quang không còn, Văn Sao của đại sư Ấn Quang còn. Thầy là học trò của Ấn tổ, chúng tôi học pháp sư Ấn Quang, học chỗ nào không giống, không hiểu rõ thì có thể thỉnh giáo thầy, cho nên từ đầu đến cuối thầy đều dùng thân phận học trưởng đối xử với chúng tôi. Đây đều là làm tấm gương cho chúng tôi, cũng tức là nói, đức hạnh, học vấn của chính mình còn chưa đủ. Lời này là thật, không phải là khiêm hạ, tại sao vậy? Thời xưa xưng là thầy, tiêu chuẩn thấp nhất là đại triết đại ngộ, minh tâm kiến tánh mới có thể xưng là thầy.

Đại triết đại ngộ là cảnh giới thế nào? Là cảnh giới sơ trụ trở lên trong kinh Hoa Nghiêm. Nói cách khác, họ đã siêu việt mười pháp giới, không phải là siêu việt lục đạo, như vậy mới có thể xưng là thầy. Nếu chưa đoạn kiến tư phiền não, vậy thì hoàn toàn là phàm phu, xưng tán bạn thì bạn sẽ rất hoan hỷ; mắng bạn vài câu thì bạn sẽ tức giận mấy ngày, vậy thì có tác dụng gì? Chỉ là phàm phu lục đạo, vọng tưởng phân biệt chấp trước đều chưa đoạn chút nào, làm sao dám xưng làm thầy? Mặc dù người thầy có tu dưỡng, phiền não nhẹ, chưa hoàn toàn đoạn, chúng tôi chung sống mười năm, thời gian không tính là ngắn, chuyện này hiểu rất rõ. Cho nên chúng tôi phải biết, cả đời thầy không dám xưng là thầy, cả đời tôi càng không dám xưng, làm sao dám xưng là thầy? Hơn nữa, đời này của tôi đích thực coi Thích-ca Mâu-ni Phật làm gương. Đức Phật tại thế, sự nghiệp cả đời của ngài là dạy học, từ ngày tôi xuất gia đã dạy ở Phật học viện, giảng kinh, chưa từng làm Phật sự thông thường, pháp hội, kinh sám Phật sự gì đó đều chưa từng dính dáng đến. Cho nên bạn hỏi tôi thì tôi cũng không biết gì cả.

Cả đời tôi không có đạo tràng, tôi đều là ở đạo tràng của người khác. Rời khỏi Đài Loan, rời khỏi Singapore, người xuất gia đi theo tôi có hơn 20 người, buộc tôi không thể không xây đạo tràng cho họ, học viện Tịnh Tông ở Úc. Đạo tràng này hiện

tại giao cho họ, sau khi xây xong thì giao cho họ. Cho nên có người muốn xuất gia với tôi, xuất gia với tôi thì không có chỗ ở! Nếu bạn tự mình xây đạo tràng thì được, bạn có nơi ở, tôi không có nơi ở, cho nên không thể không biết điều này.

Mạng internet và truyền hình vệ tinh của chúng tôi, đây không phải là ý của tôi, đối với thứ này tôi là người ngoài nghề, không biết là ai làm ra? Hình như mạng internet đại khái có tám, chín năm rồi, thời gian dài như vậy; truyền hình vệ tinh là tết dương lịch năm 2003 bắt đầu, cũng bốn năm rồi, tôi đều không biết. Nghe nói những công cụ này sanh ra hiệu quả rất lớn, rất nhiều người sử dụng mạng internet và vệ tinh, chúng tôi cùng nhau học tập. Hiện tại có một lợi ích, đó là dạy học từ xa, nếu có vấn đề, hiện tại thông tin phát triển, vô cùng thuận tiện, có thể gửi câu hỏi tới đây, chúng tôi mỗi thứ sáu hàng tuần có một buổi giải đáp, giống như đoạn này của chúng ta hôm nay là câu hỏi của đồng tu trên mạng nêu ra, tổng cộng có mười ba câu hỏi, như vậy quá thuận tiện rồi!

Còn như tuổi già đích thực rất muốn, tôi không muốn tìm nhiều, tìm năm đồng tu, chúng tôi cùng nhau cố gắng học kinh Hoa Nghiêm. Người đăng ký quá nhiều, hơn 500 người, vẫn là một câu nói, không có nơi ở! Năm người thì còn được, còn miễn cưỡng có thể ở, người quá nhiều thì không có cách nào. Những người này chọn lựa như thế nào? Nhất định là chọn ra từ những đồng tu cũ, ít nhất đã cùng tôi học 20 năm, chúng ta mới thực sự hiểu được, biết được bạn thực sự chịu học, bạn thực sự chịu làm, bạn làm có thành tích. Nếu không phải là cùng chúng tôi cộng tu 20 năm, vậy thì đặt ở cấp độ dưới, không phải là ở cấp độ này. Trước tiên chúng tôi hi vọng bồi dưỡng năm người, sau đó năm người này, một người lại dạy năm người thì sẽ có 25 người, phải dạy như vậy mới được, Phật giáo của chúng ta mới có người kế thừa. Hiện tại nhân tài của mỗi tôn giáo đều vô cùng thiếu hụt, nếu không học tập như vậy thì không dạy ra được nhân tài. Hơn nữa thời gian ít nhất phải 10 năm trở lên, không có 10 năm thì không được, 10 năm là ngắn nhất, chúng ta sinh sống cùng nhau 10 năm, không được rời đi.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, có phải “thông minh”, “trung hậu” là tiêu chuẩn để thầy lựa chọn nhân tài hoằng pháp nhà Phật?

**Đáp:** Không phải là thông minh, trung hậu, tiêu chuẩn lựa chọn không phải ở chỗ này, tiêu chuẩn lựa chọn là ở phát tâm Bồ-đề, còn có “thành kính” mà đại sư Ấn Quang thường nói, “một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”. Trung Quốc từ xưa đến nay, 5.000 năm nay, thầy giáo

lựa chọn học sinh chính là hai chữ này, đều quan sát hai chữ này. Thâm nhập tiếp, thâm nhập là hiếu thân, tức là hiếu đễ, đây là gốc rễ. Nếu con người không có hiếu đễ, ngoài mặt tỏ vẻ thành kính, đó là giả, có ý đồ khác, không có ý tốt. Cho nên hết thấy là hiếu đễ là gốc rễ. Bạn xem thử trước đây đất nước tuyển chọn cán bộ, cho nên tôi thường hoài niệm thời đại đế vương xa xưa, họ thực sự có đạo lý!

Đất nước chọn lựa cán bộ, bồi dưỡng cán bộ, đều là tuyển chọn từ khi còn nhỏ, đây gọi là tuyển cử, chuyện này các bạn có thể đọc được trong Hán Thư. Thời nhà Hán đã xây dựng chế độ này, tuyển cử, tuyển chọn nhân tài. Tuyển chọn người thế nào? Không phải là đại chúng chọn ra, là quan lại địa phương, quan huyện địa phương, những vị quan này thường đi vi hành. Trước đây không có nhiều ảnh chụp như vậy, cũng không có nhiều thông tin như vậy, vị quan này không mặc quan phục, mặc quần áo của bá tánh bình dân, không ai nhận ra họ, họ đi nghe ngóng khắp nơi, nghe ngóng điều gì? Người con hiếu, nơi nào có trẻ nhỏ hiếu thuận cha mẹ, sau đó lại quan sát liêm khiết, tiêu chuẩn tuyển chọn chính là điều này. Họ hiếu thuận cha mẹ thì họ có thể tận trung với đất nước, họ có thể phục vụ cho người dân, liêm khiết là không tham ô, cho nên thời xưa tuyển chọn chính là hai chữ này. Bạn xem, tiêu chuẩn này mãi cho đến những năm cuối thời Thanh vẫn không thay đổi. Đất nước tuyển chọn nhân tài chính là hai chữ “hiếu liêm”, cho nên hiếu liêm là gốc rễ. Tuyển chọn trong Phật pháp, phía trên hiếu liêm lại thêm hai chữ “thành kính”, đây mới là pháp khí. Không có hiếu liêm, không có thành kính thì không có cách nào, Phật Bồ-tát cũng không dạy được. Cho nên đây là rất có đạo lý.

Hiện tại bạn xem bầu cử này, rất nhiều người ra ứng cử, lão bá tánh có nghe ngóng người ứng tuyển này có hiếu thuận cha mẹ hay không, có liêm khiết hay không? Có suy nghĩ đến không? Chỉ là nghe họ nói linh ta linh tinh, cho nên thường là người dân mắc lừa, sau khi bầu ra thì phải chịu thiệt, phải chịu khổ. Đây cũng là nhân quả báo ứng, bạn tự mình phải chịu trách nhiệm, bạn không thể trách người khác. Cho nên vẫn là cách làm cũ trước đây tốt! Bạn xem đất nước chọn hiếu liêm, từ mười mấy tuổi đã tuyển chọn ra, sau khi tuyển chọn ra do đất nước bồi dưỡng. Đất nước thì huyện có huyện học, tỉnh có tỉnh học, trung ương có thái học, những trường học này toàn bộ đều là nơi bồi dưỡng cán bộ của đất nước. Cho nên đất nước có những vị thầy rất tốt tới chỉ dạy, khiến cho luân lý đạo đức của bạn đều có thể phát dương quang đại, bạn mới có thể thực sự làm ra công hiến lớn nhất cho nhân dân, cho xã hội.

Hiện tại thì khó rồi, bởi vì giáo dục nền tảng đều không còn, cho nên chúng tôi quan sát được nhất định phải thực hành Đệ Tử Quy, thực hành Thập Thiện Nghiệp Đạo, thực hành Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, đây là gốc rễ của tam giáo Nho Thích Đạo, yêu cầu là phải làm được 100%. Nếu xuất gia còn phải thực hành Sa-di Luật Nghi, nhất định phải làm được 10 giới, 24 oai nghi. Nếu bạn làm không được thì không có cách nào. Sự nghiệp nhà Phật là sự nghiệp hoằng pháp lợi sinh, Phật pháp là sư đạo, sư đạo nhất định phải xây dựng trên nền tảng hiếu đạo. Hiếu đạo, có thể nói là Đệ Tử Quy giảng tương đối hoàn thiện, đây là gốc rễ. Chúng ta tiếp nhận lời dạy bảo của đức Phật, câu đầu tiên trong *tịnh nghiệp tam phước*, “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, nếu không thể thực hành viên mãn điều này thì bạn không cách nào tiến thêm bước nữa, cho nên điều này vô cùng vô cùng quan trọng.

Nếu như một người có nền tảng tốt như vậy, vậy thì bạn phải tin tưởng, “ở trong cửa Phật, không bỏ một ai”, chắc chắn có thể cảm ứng được sự chăm sóc của Phật Bồ-tát, bạn nhất định sẽ gặp được thiện tri thức tốt tới chỉ dạy bạn, chỉ cần bạn có thành thì sẽ cảm ứng, chúng sanh có cảm thì Phật sẽ có ứng.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, kinh Vô Lượng Thọ nói người niệm Phật “tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội”, chữ ngộ này viết sai rồi, ngộ này ngộ trong từ giác ngộ, không phải ngộ trong từ ngộ hội (hiểu lầm), chữ này khác biệt rất lớn, ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội xin hỏi chúng ta có thể nhập cảnh giới như vậy không? Người niệm Phật nhập cảnh giới này liệu có phải chính là *thượng thượng thật báo, cứu cánh tịch quang* không?

**Đáp:** Đúng vậy, không sai! Hiện tại chúng ta học tập kinh Hoa Nghiêm, mọi người chắc là càng có thêm chút lý giải đối với điều này. Đích thực niệm Phật phải biết cách niệm như thế nào, không phải là nói mỗi ngày bạn niệm câu Phật hiệu nhiều, không phải là ý này. Nhiều, đó là phương tiện thiện xảo, mục đích chủ yếu là niệm mất vọng niệm của chúng ta. Chúng ta thường sẽ khởi tâm động niệm, cho dù là niệm thiện hay là niệm ác, một khi khởi ý niệm thì câu A-di-đà Phật sẽ thay thế nó, để cho trong tâm thường chỉ có câu Phật hiệu này, những tạp niệm khác đều không còn; sau đó buông xuống câu Phật hiệu này chính là Hoa Nghiêm tam-muội. Hoa Nghiêm tam-muội giảng rất rõ ràng, không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước, đó chính là Hoa Nghiêm tam-muội. Bạn vẫn có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước thì đó đều không phải, phải biết điều này, rất không dễ dàng!

Cho nên nhập Hoa Nghiêm tam-muội, sanh Tây Phương Tịnh Độ là cõi Thật báo trang nghiêm, là Thường quang tịnh độ, tuyệt đối không phải là cõi Đồng cư, cõi Phương tiện.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, lão pháp sư thường nói linh hồn của chúng ta không sanh không diệt, nhưng không biết linh hồn vì nhân duyên gì hòa hợp mà sanh ra?

**Đáp:** Câu hỏi này cũng hỏi rất hay, linh hồn là đã mê mất tự tánh, phải biết điều này. Cho nên linh hồn chính là tự tánh, có điều trong tự tánh đã nhiễm vọng tưởng phân biệt chấp trước, cho nên người thế gian chúng ta gọi đó là linh hồn. Thật ra mà nói, nó nhiễm vọng tưởng phân biệt chấp trước, nó không hề linh chút nào. Các bạn nghĩ thử xem nếu hồn này linh, các bạn đầu thai vẫn đầu thai thành bộ dạng này sao? Nếu linh thì nhất định phải chọn gia đình đại phú đại quý mà đầu thai, tới hưởng phước, tại sao còn phải thọ những khổ nạn này? Có thể thấy được nó không linh. Vậy nếu lại nói linh thì sau khi chết đi, tại sao lại tới cõi ngạ quỷ, cõi địa ngục? Lại đi biến thành súc sanh? Có thể thấy được nó không linh. Linh hồn là người bình thường nịnh bợ chúng, trên thực tế không phải là thật. Lời Không tử nói có đạo lý, Không tử không gọi là linh hồn, bạn xem trong Kinh Dịch ngài nói, đó gọi là “du hồn”, lời này nói rất có đạo lý! Linh hồn là rất không ổn định, không gian hoạt động của nó rất lớn, tầm hoạt động cũng lớn, rất không ổn định, cũng giống như ý niệm của chúng ta vậy, niệm trước diệt thì niệm sau liền sanh, niệm niệm đều không giống nhau, lúc thì nghĩ cái này, lúc thì nghĩ cái kia, cho nên nói “du hồn là di động”, lời ngài ấy nói có đạo lý.

Trong Phật pháp cũng không gọi là linh hồn, trong Phật pháp gọi là thần thức, thức chính là a-lại-da thức, gọi nó là thần thức, không gọi nó là linh hồn. Nó từ đâu mà đến? Nó chính là chân tánh của chính mình, một niệm không giác mà có vô minh, nó liền biến thành linh hồn, linh hồn là đến từ như vậy, chính là tự tánh mê hoặc điên đảo. Tự tánh phải là không sanh không diệt, tự tánh không phải là nhân duyên sanh, cũng không phải là hòa hợp sanh, cho nên Thế Tôn nói trong kinh Lăng-nghiêm, không phải nhân duyên, không phải tự nhiên, không phải hòa hợp, không phải bất hòa hợp, mà rốt cuộc là thế nào? Bạn không còn bất kỳ ý niệm nào thì đứng đắn, bạn liền hiểu được, chỉ cần bạn khởi tâm động niệm thì bạn không thể hiểu được nó. Cho nên chân tướng của chuyện này chính là “dứt bặt đường ngôn ngữ”, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, chân tướng sẽ phơi bày, bạn liền hoàn toàn hiểu rõ. Mặc dù bạn hiểu rõ, bạn cũng không nói ra được, bạn cũng

không có cách nào nói ra cho người khác. Người cùng cảnh giới, cho dù nói hay không nói đều hiểu rõ, đều thấu triệt; người chưa tiến nhập cảnh giới này vĩnh viễn sẽ không hiểu được. Chúng ta nên hiểu đạo lý này.

Cho nên đây là tự tánh chân chánh của chính mình, trong Thiên tông gọi là “mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra”, đây là mặt mũi vốn có của chúng ta. Mục đích dạy học cuối cùng của Phật pháp chính là dạy bạn tìm được mặt mũi vốn có, bạn tìm thấy rồi thì gọi là thành Phật. Phật ở đâu? Phật là chính mình, không phải người khác, điều này hoàn toàn chính xác. Chỉ cần hiện tại bạn buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, buông xuống sạch sẽ thì bạn chính là Phật. Trong kinh Phật nói bạn đều đầy đủ vô lượng trí tuệ, vô lượng thần thông, vô lượng đức tướng. Hiện tại vấn đề ở đâu? Vấn đề là không buông xuống được, không chịu buông xuống, chuyện này thì Phật không có cách nào cả, Phật Bồ-tát cũng đành bất lực đối với bạn. Bạn có thể buông xuống giống như các ngài. Cho nên chúng tôi vẽ một bức tranh, tôi nhìn thấy bức tranh đó đã được dán ở trên bức tường kia, (bức tường bên ngoài), các bạn vừa xem liền hiểu rõ.

Phàm phu đều đầy đủ vọng tưởng phân biệt chấp trước, đó gọi là phàm phu, là lục đạo luân hồi. Nếu buông xuống chấp trước, không còn chấp trước hết thảy thế gian pháp và xuất thế gian pháp thì lục đạo không còn nữa, bạn sẽ thoát khỏi lục đạo, lúc này danh từ Phật học gọi là A-la-hán; A-la-hán không còn chấp trước, A-la-hán vẫn còn phân biệt, vẫn còn vọng tưởng. Nếu công phu lại tiến thêm một bước, phân biệt cũng buông xuống, không còn phân biệt đối với hết thảy pháp, hết thảy người việc vật thế gian và xuất thế gian thì bạn là Bồ-tát, là Chánh đẳng chánh giác. Sau cùng lại đem vọng tưởng, vọng tưởng là gì? Khởi tâm động niệm chính là vọng tưởng. Lục căn của chúng ta tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, mắt thấy sắc, tai nghe âm thanh không khởi tâm, không động niệm, đó gọi là Phật, đó chính là mặt mũi vốn có của bạn. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật giảng rất rõ ràng, giảng rất thấu triệt, chúng ta phải hiểu, phải biết.

Tu học Phật pháp, từ đầu đến cuối không ngoài điều gì khác, chỉ là buông xuống mà thôi. Con người hiện nay nghe thấy buông xuống đều sợ hãi, thứ nào cũng đều muốn sở hữu, không chịu buông xuống. Những gì bạn có toàn bộ đều là giả, không có được thứ nào cả; nếu bạn thực sự buông xuống thì bạn sẽ có được, có được điều gì? Có được toàn bộ vũ trụ. Cũng giống như tranh vẽ trên áo cà-sa của Tỳ-lô-giá-na Phật vậy, mười pháp giới y chánh trang nghiêm ngài ấy đều có được, buông

xuống liền có được. Buông xuống phiền não thì trí tuệ khai mở, “phiền não nhẹ, trí tuệ tăng”, trí tuệ là bạn vốn có, phiền não là thứ chướng ngại trí tuệ, bạn buông xuống chướng ngại thì trí tuệ của bạn sẽ hiện tiền. Trí tuệ cũng giống như cây đèn, phiền não là gì? Vật chướng ngại. Bạn quán chặt cây đèn này nhiều lớp, ánh sáng không lọt ra được, cho nên đó là chướng ngại. Loại trừ chướng ngại thì ánh sáng trong tự tánh của bạn tự nhiên sẽ hiện ra. Cho nên phải hiểu điều này.

Điều gì cũng đều phải buông xuống, đừng để ở trong lòng. Tu thiện không chấp trước, tạo ác cũng đừng chấp trước. Không chấp trước tức là tâm thanh tịnh hiện tiền; không phân biệt thì tâm bình đẳng hiện tiền; vọng tưởng không còn nữa, chân tâm của bạn hiện tiền viên mãn. Hiện tại chúng ta gọi là tâm bồ-đề, chân thành thanh tịnh bình đẳng chánh giác từ bi, hiện tiền viên mãn, sâu rộng không ngăn mé! Năng lực của bạn, mắt của bạn có thể nhìn thấy mười phương pháp giới, cũng tức là đột phá tất cả mọi chiều không gian mà các nhà khoa học hiện nay nói tới, không có chướng ngại! Toàn bộ đều là bản năng của chính mình, không có chút tập khí nào. Hiện tại chính là chướng ngại đã che mắt [chân tâm của] chúng ta.

**Hỏi:** Sau cùng, câu hỏi sau cùng, lão pháp sư thường nói đồng tham đạo hữu rất quan trọng. Đồng tham đạo hữu liệu cũng cần có nhân duyên hay không? Nên chọn lựa đồng tham đạo hữu như thế nào, biết chừng mực chứ không phải là nặng nề tình chấp?

**Đáp:** Đây là đúng, đồng tham đạo hữu nhất định có duyên, hơn nữa kiếp trước trong đời quá khứ có duyên, đời này lại tụ hội cùng nhau. Quan trọng nhất là tu lục hòa kính, mà điều quan trọng nhất trong lục hòa kính là “kiến hòa đồng giải”, điều này rất khó! Tức là “xây dựng nhận thức chung” mà người hiện nay nói tới. Nói cách khác, có thức thì có phân biệt, sẽ có cách nghĩ riêng của mỗi người, cách nhìn riêng của mỗi người thì bạn sẽ không hòa hợp được.

Phật dạy chúng ta làm sao cầu kiến hòa đồng giải? Điều buông xuống hết cách nghĩ, cách nhìn của mỗi cá nhân chúng ta thì sẽ giống nhau! Phương pháp này của Phật thật quá hay. Cho nên, Phật Bồ-tát ở cùng nhau cả ngày từ sáng đến tối không nói câu nào, tại sao vậy? Không có ý kiến. Tốt, thanh tịnh vô vi! Có ý kiến sẽ có phân biệt, sẽ có chấp trước, sẽ có cạnh tranh, có tranh chấp thì phiền phức sẽ tới, một đống phiền phức! Cho nên Phật nói, không có hết thảy tri kiến là tự tánh của bạn, cho nên nói bát-nhã vô tri, vô sở bất tri. Phật với Phật ở cùng nhau đều là vô tri, Phật ở cùng Bồ-tát, Thanh văn thì hữu tri, tại sao vậy? Bồ-tát và Thanh văn mặc dù không

có phân biệt chấp trước nhưng họ vẫn còn khởi tâm động niệm, cho nên Phật ở cùng họ cũng hữu tri, tại sao vậy? Họ muốn hỏi, họ hỏi thì Phật sẽ trả lời. Phật và Phật ở cùng nhau thì không nói câu nào, cũng không có chuyện gì. Cho nên “kiến hòa đồng giải” là xây dựng từ phương pháp này.

Trước mắt chúng ta điều quan trọng nhất là buông xuống chấp trước, chỉ cần không chấp trước thì chắc chắn có thể chung sống hòa hợp. Cho dù là ở gia đình, ở đoàn thể, ở xã hội, chỉ cần không chấp trước, thì người với người chung sống với nhau rất tốt; một khi chấp trước thì phiền phức sẽ tới, sẽ không dễ chung sống.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ trả lời tới đây thôi.